

## **KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH**

### **Thực hiện chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHĐ năm 2025 sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã**

Căn cứ Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 11/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-CCDS ngày 20/3/2025 của Chi cục Dân số tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch hoạt động về Công tác Dân số năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 68/KH-CCDS ngày 09/4/2025 của Chi cục Dân số tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện Kế hoạch Chương trình ủng hộ, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 306/KH-CCDS ngày 19/8/2025 của Chi cục Dân số tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện Kế hoạch điều chỉnh Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2025 sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa.

Trung tâm Y tế Hoàng Hóa xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2025 với các nội dung cụ thể sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích.**

Bảo đảm đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, góp phần thực hiện thành công chiến lược dân số.

##### **2. Yêu cầu.**

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh tại cộng đồng

- 100% cấp xã tiếp tục triển khai cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng thông qua đội ngũ công tác viên dân số thôn, xóm, tổ dân phố.

- Trên 95% cấp xã thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai; hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên.

### **3. Chỉ tiêu.**

- Tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại duy trì ở 67%.

- Tổng số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại là 5.150. Trong đó dụng cụ tử cung miễn phí là 950 người ( Có phụ lục kèm theo)

## **II. ĐỊA BÀN TRIỂN KHAI, ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG.**

**1. Địa bàn triển khai:** Thực hiện trên phạm vi 36 Trạm Y tế của 8 xã: Hoàng Giang, Hoàng Phú, Hoàng Sơn, Hoàng Hóa, Hoàng Lộc, Hoàng Châu, Hoàng Tiến, Hoàng Thanh.

**2. Đối tượng thụ hưởng:** Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, chú trọng vị thành niên, thanh niên, người lao động tại Khu công nghiệp.

- Đối tượng tác động: Người dân tại 8 xã; Ban ngành đoàn thể, cán bộ Y tế, Dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2025

## **III. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG.**

**1. Phương tiện tránh thai cấp miễn phí theo phạm vi hướng dẫn của Trung ương.**

- Đối tượng ưu tiên cấp miễn phí phương tiện tránh thai ( PTTT) thực hiện theo công văn số 10578/BYT-TCDS của Bộ Y tế về việc thực hiện chương trình điều chỉnh mức sinh; đối tượng được miễn phí PTTT là mọi người dân cư trú trên địa bàn vùng mức sinh cao không phân biệt thường trú hay tạm trú.

- Trung tâm Y tế chỉ đạo và hướng dẫn cộng tác viên dân số rà soát, lập danh sách và tổ chức cấp phát PTTT cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng trên địa bàn quản lý, đặc biệt chú ý bổ sung danh sách những người tạm trú là cán bộ, công nhân người lao động là các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn.

- Danh sách cấp phát miễn phí PTTT do cộng tác viên dân số, y tế thôn lập gửi cán bộ theo dõi công tác dân số tại xã tổng hợp trình Trạm Y tế hoặc UBND xã phê duyệt

### **2. Nguồn phương tiện tránh thai.**

Các phương tiện tránh thai miễn phí chủ yếu (dụng cụ tử cung, thuốc tiêm tránh thai, viên uống tránh thai, Bao cao su, thuốc cây tránh thai ) hiện tại được Chi cục Dân số tỉnh cấp theo kế hoạch.

### **3. Chi thực hiện dịch vụ KHHGD.**

Chi cho đối tượng đặt dụng cụ tử cung, tiêm tránh thai được cấp miễn phí PTTT (thực hiện theo công văn số 10578/BYT-TCDS): Mức chi theo giá dịch vụ khám, chữa bệnh hiện hành của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.

Trong điều kiện nguồn ngân sách năm 2025 chỉ hỗ trợ đối tượng thực hiện dịch vụ miễn phí cho 950 ca đặt dụng cụ tử cung.

#### ***Định mức phân bổ kinh phí chi dịch vụ KHHGD:***

*Áp dụng theo quy định tại công văn số 5811/BYT-TCDS ngày 28/7/2016; Thông tư 21/2023/TT-BYT quy định khung giá dịch vụ khám, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá thanh toán, chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch. Cụ thể*

#### ***Chi phí thực hiện dịch vụ KHHGD năm 2025:***

*- Chi hỗ trợ thủ thuật đặt dụng cụ tử cung theo quy định tại khoản 2- điều 4 - Quyết định 73/2011/QĐ - TTg ngày 28/12/2011: 28.500 đồng/ca.*

*Chi phí trực tiếp: Chi mua thuốc, vật tư tiêu hao cung cấp dịch vụ KHHGD thực hiện theo quy định hiện hành*

*+ Chi mua thuốc, vật tư tiêu hao: 45.733 đồng ( Chi cục Dân số cấp thuốc và vật tư tiêu hao theo định mức và quy định hiện hành.*

*+ Chi phí quản lý: 6.500 đ/ca, chi cho các nội dung: in ấn biểu mẫu, điện, nước, nhiên liệu, xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế; giặt là hấp sấy rửa tiệt trùng đồ vải, dụng cụ thăm khám, vệ sinh môi..... Theo quy định tại mục a,b,c khoản 1 điều 3 -Thông tư 21/2023/TT – BYT.*

### **4. Phương thức thực hiện, sử dụng kinh phí chi dịch vụ KHHGD.**

***Phương thức thực hiện:*** Khoa CSSKSS-KHHGD; Phòng Dân số và truyền thông giáo dục sức khỏe Trung tâm Y tế phối hợp với UBND xã, Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển chỉ đạo Trạm Y tế triển khai thực hiện đảm bảo cung ứng kịp thời dịch vụ cho các đối tượng nhanh chóng và thuận tiện .

Chi dịch vụ KHHGD được xác định theo chỉ tiêu số người mới sử dụng BPTT miễn phí được thanh, quyết toán như sau:

- Căn cứ số lượng từng loại thuốc và vật tư tiêu hao theo Thông tư 06/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 và giá mua thực tế theo quy định hiện hành về

thuốc thiết yếu, vật tư tiêu hao, chi phí kỹ thuật và quản lý để thanh, quyết toán kinh phí với các đơn vị làm dịch vụ KHHGD.

- Trường hợp các cơ sở y tế công lập thực hiện việc thu viện phí đối với các dịch vụ KHHGD:

+ Nếu mức thu viện phí (bao gồm cả thuốc thiết yếu cấp cho đối tượng sử dụng dịch vụ) phù hợp với định mức phân bổ chi dịch vụ KHHGD thì chi dịch vụ KHHGD được thanh, quyết toán theo số lượng người sử dụng và mức thu viện phí đối với các đơn vị làm dịch vụ KHHGD.

### **5. Kiểm tra, giám sát.**

Trung tâm Y tế kiểm tra, giám sát để quản lý chất lượng phương tiện tránh thai, bảo quản phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại các xã Trạm Y tế

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

Tổng kinh phí thực hiện là: **33.250.000 đồng**

**(Ba mươi ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).**

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh thuộc Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD năm 2025

*(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)*

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Trung tâm Y tế .**

- Trực tiếp chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình .

- Phòng Dân số-TTGDSK căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch được phân bổ xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các xã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt các hoạt động. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ nội dung từng hoạt động và báo cáo đánh giá hoạt động định kỳ.

- Phòng hành chính tổng hợp căn cứ các chỉ tiêu, định mức được phân bổ xây dựng dự toán chi tiết gửi về Chi cục Dân số tỉnh để thẩm định, ký hợp đồng và triển khai thực hiện đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng các quy định hiện hành. Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch, hướng dẫn sử dụng thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

- Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản: Thực hiện cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD lâm sàng tại các Trạm Y tế; Thực hiện chế độ thanh quyết toán theo quy định hiện hành. Phối hợp với Phòng Dân số và Truyền thông GDSK thực hiện chương trình theo kế hoạch đề ra.

## **2. UBND xã**

Phối hợp với Ban chỉ đạo công tác Dân số & phát triển xã, các ban, ngành, đoàn thể liên quan để tổ chức triển khai các hoạt của Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD đạt kết quả cao.

Chỉ đạo các Trạm Y tế tổ chức triển khai thực hiện cung cấp kịp thời các dịch vụ KHHGD lâm sàng miễn phí đến tất cả các đối tượng.

## **3. Trạm Y tế .**

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch giao, xây dựng kế hoạch cung cấp kịp thời các dịch vụ KHHGD lâm sàng miễn phí đến tất cả các đối tượng có nhu cầu sử dụng dịch vụ KHHGD.

## **4. Tổng kết, báo cáo.**

- Trạm Y tế định kỳ báo cáo kết quả hoạt động gửi về Trung tâm Y tế (qua Phòng DS&TTGDSK) 01 lần/tháng .

- Trung tâm Y tế định kỳ báo cáo kết quả hoạt động của chương trình về Chi cục Dân số tỉnh, báo cáo 9 tháng trước ngày 15/9, báo cáo năm trước ngày 15/12/2025 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình năm 2025. Đề nghị các khoa, phòng, các xã triển khai thực hiện các hoạt động có hiệu quả và đạt chỉ tiêu kế hoạch./.

### ***Nơi nhận:***

- Chi cục Dân số tỉnh ( b/c);
- Lãnh đạo TTYT;
- Các khoa, phòng liên quan; (t/h)
- UBND 8 xã: H/Hóa, H/ Lộc, H/Châu, H/Giang  
H/Phú, H/Sơn, H/Tiến, H/Thanh ( t/h);
- 36 Trạm Y tế ( t/h);
- Lưu: VT;DS.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Công Hoa**